TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 34/2025/QĐST-HNGĐ	*Cà Mau, ngày 27 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự về Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 35/2025/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Huỳnh Văn T (Huỳnh Minh T), sinh năm: 1981.

Địa chỉ: Ấp T, xã C, tỉnh Cà Mau.

2. Chị Phan Thái N, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Ấp T, xã C, tỉnh Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tòa án hòa giải đoàn tụ không thành, các đương sự đã thỏa thuận được với nhau toàn bộ yêu cầu về việc thuận tình ly hôn, cụ thể:

[1] Về hôn nhân: Anh Huỳnh Văn T và chị Phan Thái N thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Huỳnh Văn T và chị Phan Thái N xác định có 02 người con chung là Huỳnh Trung Q, sinh ngày 14/10/2002 và Huỳnh Chí Th, sinh ngày 23/3/2007. Hiện các con anh, chị đã thành niên nên không đặt ra trách nhiệm nuôi dưỡng và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Anh Huỳnh Văn T và chị Phan Thái N xác định tự thỏa thuận nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh Huỳnh Văn T và chị Phan Thái N khai không thiếu nợ ai và không ai nợ lại anh, chị nên không đề cập giải quyết.

[5] Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Huỳnh Văn T và chị Phan Thái N mỗi người chịu 150.000 đồng, ngày 19/8/2025 anh T, chị N mỗi người đã nộp tạm ứng 150.000đ theo biên lai số 11658, 11659 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau được đối trừ chuyển thu sung quỹ nhà nước.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Huỳnh Văn T và chị Phan Thái N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Đã thành niên nên không đặt ra trách nhiệm nuôi con và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận.

- Về nợ chung: Không có.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Huỳnh Văn T và chị Phan Thái N mỗi người chịu 150.000 đồng, ngày 19/8/2025 anh T, chị N mỗi người đã nộp tạm ứng 150.000đ theo biên lai số 11658, 11659 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau được đối trừ chuyển thu sung quỹ nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 3 – Cà Mau;
- Phòng THADS khu vực 3 – Cà Mau;
- UBND xã C, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn thư.

Thẩm phán

Hứa Minh Hải